

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHONG THỔ
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 87/2021/HS-ST
Ngày: 27/9/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHONG THỔ, TỈNH LAI CHÂU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Phương.

- *Các hội thẩm nhân dân:* Ông Đèo V Vĩnh - Ông Lý Quang Minh

- **Thư ký phiên toà:** Ông Nguyễn Ngọc Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ tỉnh Lai Châu.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ** tham gia phiên toà: Ông Đào Mạnh Hân - Kiểm sát viên

Ngày 27/9/2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 88/2021/HSST, ngày 17/9/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 87/2021/QĐXXST - HS ngày 17/9/2021 đối với bị cáo:

Vàng V V; Tên gọi khác: Không, sinh năm: 1989; Nơi sinh: Huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

Nơi cư trú: Bản Mỏ, xã Nậm Xe, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Giáy; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Vàng V Sính (đã chết); Con bà: Lý Thị Má, sinh năm: 1965; Bị cáo có vợ Su Thị Quỳnh, sinh năm: 1988 và có 05 con, con lớn nhất sinh năm: 2006, con nhỏ nhất sinh năm: 2014. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo là Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam, ngày 03/5/2021 bị cáo có Quyết định cho ra khỏi Đảng.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 03/6/2021, đến ngày 12/6/2021, được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại bản Mỏ, xã Nậm Xe, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Vùi V S, sinh năm: 1989 (vắng mặt).

Địa chỉ: Bản Co Muông, xã Nậm Xe, huyện phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

Người làm chứng:

1) Anh Lý V D, sinh năm: 1995 (vắng mặt).

Địa chỉ: Bản Co Muông, xã Nậm Xe, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu

2) Anh Vàng V L, sinh năm: 1982 (vắng mặt).

Địa chỉ: Bản Mỏ, xã Nậm Xe, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 03/6/2021, Vàng V V bị Công an xã Nậm Xe, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu phát hiện có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Vui V S, Công an xã Nậm Xe đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Quá trình điều tra Vàng V V khai nhận như sau: Ngày 02/6/2021 tại bản Mỏ, xã Nậm Xe, huyện Phong Thổ V có mua 04 gói Heroine của một người đàn ông không quen biết với giá 200.000 đồng, mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Sau khi mua được Heroine V cất giấu vào trong túi quần mặc trên người đi về nhà, trong hai ngày 02 và ngày 03/6/2021 V đã sử dụng hết 02 gói Heroine. Đến khoảng 14 giờ 00 phút ngày 03/6/2021 có Vui V S là đối tượng nghiện chất ma túy đến nhà V hỏi mua Heroine, đi cùng S có Lý V D cũng là đối tượng nghiện chất ma túy, V bán cho S 02 gói Heroine với giá 100.000 đồng, S đưa cho V 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng và V cũng chưa trả lại cho S 100.000 đồng, việc mua bán D được chứng kiến và không nói gì, cả 03 người đang ở trong nhà thì có Vàng V L vào nhà V để hút thuốc Lào, sau đó thì bị tổ công tác Công an xã Nậm Xe, huyện Phong Thổ lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng theo đúng quy định pháp luật.

Ngày 03/6/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phong Thổ đã tiến hành mở niêm phong và cân tịnh mẫu chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ của Vui V S có khối lượng 0,06 gam. Cơ quan điều tra đã lấy toàn bộ chất bột khô, màu trắng, vón cục của S gửi giám định.

Tại bản Kết luận giám định số: 396/GĐ-KTHS ngày 05/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: “02 mẫu chất bột khô, màu trắng thu giữ của Vui V S gửi đến giám định là ma túy, loại Heroine”.

Đối với số tiền thu giữ của Vàng V V kết luận giám định số: 660/KLGD-TL ngày 30/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: Số tiền 200.000 đồng gửi đến giám định đều là tiền thật.

Vật chứng còn lại của vụ án gồm: 01 phong bì niêm phong mặt trước phong bì có ghi: “Tang vật còn lại của Vui V S” bên trong phong bì là mảnh nilon cùng toàn bộ vỏ niêm phong cũ; số tiền 200.000 đồng thu giữ của Vàng V V; 01 phong bì niêm phong 03 xi lanh thu giữ của Lý V D hiện đang được lưu giữ tại kho vật chứng Chi cục thi hành án dân sự huyện Phong Thổ.

Bản cáo trạng số: 61/CT-VKS ngày 16/9/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ đã truy tố bị cáo Vàng V V về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 - Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội danh cũng như điều luật áp dụng. Sau khi xem xét đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 - Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Vàng V V từ 02 năm 09 tháng đến 03 năm 03 tháng tù.

Về vật chứng: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47; Điểm b khoản 1 Điều 46 - Bộ luật hình sự; Điểm a, b khoản 2 Điều 106 - Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong mặt trước phong bì có ghi: “Tang vật còn lại của Vũ V S” bên trong phong bì là mảnh nilon cùng toàn bộ vỏ niêm phong cũ; 03 xilanh thu giữ của Lý V D. Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 100.000 đồng thu giữ của Vàng V V là số tiền do phạm tội mà có, trả lại số tiền 100.000 đồng là tiền hợp pháp của Vũ V S.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không bổ sung ý kiến gì thêm và nhất trí với bản luận tội và không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ tỉnh Lai Châu.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phong Thổ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố, đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và những người làm chứng. Hội đồng xét xử (HĐXX) xét thấy hồ sơ đã có đầy đủ lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và lời khai không mâu thuẫn với bị cáo, nên việc vắng mặt của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, những người làm chứng không ảnh hưởng đến việc giải quyết nội dung vụ án. Căn cứ vào Điều 292, 293; Điểm d khoản 2 Điều 308 - Bộ luật tố tụng hình sự, HĐXX quyết định vẫn tiến hành xét xử theo thủ tục chung.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy như sau: Vàng V V là người nghiện chất ma túy nên ngày 02/6/2021 V đã mua 04 gói Heroine giá 200.000 đồng của một người đàn ông không quen biết, mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Sau đó V đã sử dụng hết 02 gói, 02 gói còn lại đến khoảng 14 giờ 00 phút ngày 03/6/2021 V đã bán trái phép cho Vũ V S 02 gói Heroine với giá 100.000 đồng. Quá trình mua bán Heroine có Lý V D biết việc V nhận tiền và

bán Heroine cho S, sau khi mua Heroine xong S chưa kịp sử dụng thì bị tổ công tác Công an xã Nậm Xe, huyện Phong Thổ bắt quả tang. Qua khám xét thu giữ 02 gói Heroine có khối lượng 0,06 gam của S và thu giữ của V số tiền 200.000 đồng trong đó có 100.000 đồng là tiền bán Heroine cho S. Như vậy, bị cáo đã thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy 01 lần cho một người số tiền thu lời bất chính là 100.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của Vũ V S, Lý V D, Vàng V L, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, phản ánh đúng với hành vi phạm tội của bị cáo. Như vậy hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ truy tố bị cáo về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 - Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[4] Đánh giá tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, làm mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được mọi hành vi liên quan đến ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý phạm tội. Do vậy cần phải có một mức án nghiêm khắc để giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội đồng thời cũng răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bị cáo là người dân tộc thiểu số sống tại vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, nên nhận thức pháp luật còn hạn chế. Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7] Xét về nhân thân: Bị cáo là người nghiện chất ma túy, bản thân là một Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam, bị cáo không gương mẫu chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật dẫn đến nghiện ma túy vi phạm pháp luật. Vì vậy cần phải có một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[8] Về hình phạt bổ sung: Xét về điều kiện kinh tế của bị cáo còn khó khăn, không có việc làm ổn định, nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 điều 251 - Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[9] Về vật chứng còn lại của vụ án:

01 phong bì niêm phong mặt trước phong bì có ghi: “Tang vật còn lại của Vũ V S” bên trong phong bì là mảnh nilon cùng toàn bộ vỏ niêm phong cũ; 03 xilanh thu giữ của Lý V D cần tịch thu tiêu hủy; số tiền 200.000 đồng thu giữ của Vàng V V trong đó có 100.000 đồng là tiền do phạm tội mà có nên tịch thu sung quỹ Nhà nước còn số tiền 100.000 đồng là tiền hợp pháp cho Vũ V S nên cần trả lại.

[10] Các vấn đề khác:

Về nguồn gốc số Heroine bị cáo khai mua của một người đàn ông không rõ lai lịch nên không có căn cứ để điều tra xử lý.

Đối với hành vi tàng trữ 0,06 gam Heroine của Vùi V S chưa đủ khối L để truy cứu trách nhiệm hình sự về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, do vậy cơ quan điều tra ra quyết định xử phạt hành chính là đúng quy định.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở khu vực thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số theo Quyết định số: 861/QĐ - TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng chính phủ về phê duyệt danh sách thôn đặc biệt khó khăn vùng dân tộc thiểu số miền núi tỉnh Lai Châu, tại phiên tòa bị cáo đã đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm, nên Hội đồng xét xử chấp nhận miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Vàng V V phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. **1. Về hình phạt:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; Điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 - Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Vàng V V 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Bị cáo được khấu trừ 09 ngày tạm giữ. (từ ngày 03/6/2021 đến ngày 12/6/2021).

Thời hạn thi hành hình phạt tù của bị cáo được tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

2. Về vật chứng: Căn cứ vào các Điều 46, 47 - Bộ luật hình sự và Điều 106 - Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong mặt trước phong bì có ghi: “Tang vật còn lại của Vùi V S” bên trong phong bì là mảnh nilon cùng toàn bộ vỏ niêm phong cũ; 03 xilanh thu giữ của Lý V D.

- Tịch thu số tiền 100.000 đồng thu giữ của bị cáo để sung quỹ Nhà nước.

- Trả lại số tiền 100.000 đồng cho Vùi V S.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/9/2021 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện Phong Thổ với Chi cục THADS huyện Phong Thổ).

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 1 Điều 21; Điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng cho bị cáo

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

**THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Phương

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh
- VKS tỉnh, huyện
- THA dân sự
- Cơ quan THAHS, CQĐT huyện
- Bị cáo, Người có QLNVLQ
- Sở Tư pháp
- Công bố trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án.
- Lưu HS - TA .

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Phương

